TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 54/2020/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh **Nông Văn L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nông Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Nông Thị Thanh H, sinh ngày 15/9/2010 và cháu Nông Yến C, sinh ngày 02/02/2013, anh Nông Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Hoàn.

Anh Nông Văn L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nông Văn L cùng xác định không có tài sản chung gì, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nông Văn L cùng xác định không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0002006 ngày 12/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Thị H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Ánh